

CHÍNH PHỦ
Số: 61/2008/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 5 năm 2008

NGHỊ ĐỊNH

Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình khí tượng thủy văn ngày 02 tháng 12 năm 1994;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

NGHỊ ĐỊNH :

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, hình thức xử phạt, mức phạt, thẩm quyền xử phạt, thủ tục xử phạt và các biện pháp khắc phục hậu quả.

2. Vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn quy định tại Nghị định này bao gồm:

- Vi phạm các quy định về Giấy phép hoạt động khí tượng thủy văn;
- Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ công trình khí tượng thủy văn;
- Vi phạm các quy định về phương tiện đo chuyên ngành khí tượng thủy văn;
- Vi phạm các quy định về cung cấp và sử dụng tư liệu lưu trữ khí tượng thủy văn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài (sau đây gọi chung là cá nhân, tổ chức) có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực khí tượng thủy văn trên lãnh thổ và

lãnh hải Việt Nam nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự thì bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định này hoặc các nghị định liên quan, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng theo quy định của Điều ước quốc tế đó.

2. Người chưa thành niên có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn thì bị xử phạt theo các quy định tại Điều 7 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

3. Trường hợp cán bộ, công chức khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ liên quan đến lĩnh vực khí tượng thủy văn mà có hành vi vi phạm pháp luật về khí tượng thủy văn thì không xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Nghị định này mà xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật về cán bộ, công chức.

Điều 3. Nguyên tắc xử phạt

Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định tại Chương II Nghị định này được thực hiện theo quy định tại Điều 3 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và Điều 3 Nghị định số 134/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 4. Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng

Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng áp dụng trong việc xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định tại Chương II Nghị định này được thực hiện theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và Điều 6 Nghị định số 134/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 5. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính

1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn là một năm, kể từ ngày vi phạm hành chính được thực hiện; nếu quá thời hạn trên thì không xử phạt, nhưng vẫn áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định này.

2. Đối với cá nhân vi phạm trong lĩnh vực khí tượng thủy văn mà bị khởi tố, truy tố hoặc có quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự, nhưng sau đó có quyết định đình chỉ điều tra hoặc đình chỉ vụ án thì bị xử phạt vi phạm hành chính về khí tượng thủy văn; thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là ba tháng, kể từ ngày người có thẩm quyền xử phạt nhận được quyết định đình chỉ và hồ sơ vụ vi phạm.

3. Trong thời hạn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, nếu cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính mới trong lĩnh vực khí tượng thủy văn hoặc cố tình trốn tránh, cản trở việc xử phạt thì không áp dụng thời hiệu quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp nêu trên được tính lại kể từ thời điểm thực hiện vi phạm hành chính mới hoặc kể từ thời điểm chấm dứt hành vi cố tình trốn tránh, cản trở việc xử phạt.

Điều 6. Thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính

Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn nếu quá một năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hoặc từ ngày hết hiệu lực thi hành quyết định xử phạt mà không tái phạm thì được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Điều 7. Hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả

1. Đối với mỗi hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, cá nhân, tổ chức vi phạm phải chịu một trong các hình thức xử phạt chính sau đây:

a) Cảnh cáo;

b) Phạt tiền.

Mức phạt tiền tối đa đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn là 30.000.000 đồng.

2. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, cá nhân, tổ chức vi phạm có thể bị áp dụng một hoặc các hình thức xử phạt bổ sung sau đây:

a) Tước quyền sử dụng có thời hạn hoặc không thời hạn Giấy phép hoạt động báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ và Giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng (sau đây gọi chung là Giấy phép hoạt động khí tượng thủy văn);

b) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn.

3. Ngoài các hình thức xử phạt quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn còn có thể bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

- a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do hành vi vi phạm hành chính gây ra hoặc buộc tháo dỡ công trình xây dựng trái phép;
- b) Buộc rời khỏi khu vực công trình khí tượng thủy văn;
- c) Các biện pháp khắc phục hậu quả khác được quy định tại Chương II Nghị định này.

Chương II

HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN, HÌNH THỨC XỬ PHẠT VÀ MỨC PHẠT

Điều 8. Vi phạm quy định về Giấy phép hoạt động khí tượng thủy văn

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

- a) Thực hiện không đúng một trong những nội dung ghi trong giấy phép;
- b) Thay đổi trụ sở cơ quan được cấp giấy phép mà không thông báo với cơ quan quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn.

2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

- a) Thực hiện không đúng những nội dung ghi trong giấy phép;
- b) Thực hiện các hoạt động khí tượng thủy văn khi giấy phép đã hết hạn.

3. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

- a) Sửa chữa, tẩy xóa giấy phép;
- b) Tự ý thay đổi vị trí công trình ghi trong giấy phép.

4. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với hành vi tiến hành các hoạt động khí tượng thủy văn mà không có giấy phép theo quy định.

5. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tước quyền sử dụng giấy phép từ 90 ngày đến 180 ngày đối với hành vi quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này.

6. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt, phải hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị cơ quan cấp giấy phép xem xét sửa đổi hoặc cấp mới đối với các hành vi quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều này.

Điều 9. Vi phạm các quy định về đưa tin dự báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi đưa tin dự báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ trên các phương tiện thông tin đại chúng mà không nêu nguồn gốc cấp tin.

2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi đưa tin dự báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không phải là nguồn thông tin chính thức.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi làm sai lệch nội dung bản tin dự báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ do cơ quan có thẩm quyền cung cấp.

Điều 10. Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ công trình khí tượng thủy văn

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi gây cản trở việc khai thác, sử dụng các công trình khí tượng thủy văn.

2. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Xây dựng công trình, trồng cây làm ảnh hưởng đến hành lang an toàn kỹ thuật của công trình khí tượng thủy văn;

b) Đắp đập, làm cống xả nước, cấm đăng đó đánh bắt thủy sản, đào bới lòng sông hoặc hai bên bờ thuộc phạm vi hành lang an toàn kỹ thuật của công trình thủy văn, làm cản trở việc quan trắc, đo đạc hoặc làm biến đổi tính tự nhiên của các yếu tố khí tượng thủy văn cần đo đạc.